

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN EA SÚP  
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 21/2022/HSST.

Ngày 14/01/2022.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK.**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Xuân Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Cao Hữu Toàn.

2/ Ông Bành Trọng Bình.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Đức Nguyên Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Đình Phong – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14/01/2022 tại Tòa án nhân dân huyện Ea súp, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2021/HSST ngày 12/10/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2021/QĐXXST-HS ngày 09/11/2021, thông báo dời ngày xét xử số 40/TB-TA ngày 18/11/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 25/2021/HSST-QĐ ngày 21/12/2021 đối với các bị cáo:

1/ **Đinh Tiến H**, sinh năm 2002 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn A, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông: Đinh Xuân N, sinh năm 1961 (đã chết) và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1970. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2/ **Đinh Xuân P**, sinh năm 2000 tại tỉnh Hà Tĩnh;

Nơi cư trú: Thôn A, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 08/12;

Con ông: Đinh Thanh B, sinh năm 1964 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1968. Tiền án: Không; Tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh nhau, ngày 22/10/2020 bị Công an xã I xử phạt hành chính số tiền 2.000.000 đồng.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

3/ **Nguyễn Xuân N** (Tên gọi khác: **Đ**) sinh ngày 19 tháng 09 năm 2003 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12;

Con ông: Nguyễn Xuân T, sinh năm 1968 và bà: Vũ Thị H, sinh năm 1972. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

**Người bào chữa cho các bị cáo Đinh Tiến H và bị cáo Nguyễn Xuân N:**  
Ông Nguyễn Hữu H– Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

**Người bị hại:** Anh Hoàng Trọng V – sinh ngày 24/8/2003.  
Nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:** Ông Hoàng Văn C - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Hoàng Đình K – sinh năm 1973 (vắng mặt).

- Bà Vũ Thị V - sinh năm 1975 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn A xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

- Ông Đinh Xuân N - sinh năm 1961 (đã chết).

- Bà Trần Thị Đ - sinh năm 1970 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn A, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

- Ông Nguyễn Xuân T – sinh năm 1968 (có mặt).

- Bà Vũ Thị H – sinh năm 1972 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn B, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

- Ông Phạm Minh N – sinh năm 1968 (có mặt).

- Bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1971 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

- Ông Đinh Thanh B – sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Thôn A, xã I, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

**Người làm chứng:**

- Anh Hứa Văn V – sinh năm 2003.

Nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Trọng V và Đinh Tiến H là bạn học cùng lớp tại Trường trung học phổ thông xã E, huyện E. Trong thời gian học tập cùng, Hoàng Trọng V và Đinh Tiến H thường có mâu thuẫn lời qua, tiếng lại với nhau nên Đinh Tiến H bức tức Hoàng Trọng V.

Khoảng 10 giờ ngày 12/04/2021, Đinh Tiến H gặp Phạm Văn T tại trung tâm xã E. Tại đây H rủ T đi đến Trường trung học phổ thông xã E để đánh Hoàng Trọng V, nghe vậy T đồng ý, rồi H gọi điện thoại di động rủ thêm bạn mình là Đinh Xuân P hẹn đến cổng Trường trung học phổ thông xã E chờ. Trước khi đi H đưa cho T 01 con dao gấp bằng kim loại, dài 20cm mang theo. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47P1-085.44 chở H đến cổng Trường trung học phổ thông xã E, huyện E tại đây hai người gặp Đinh Xuân P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47P1-190.08 chở theo Nguyễn Xuân N là bạn của Đinh Xuân P đi đến. Cả 04 người đứng trước cổng trường đợi V ra về, do không thấy V đi về, nên H nói với cả bọn “đi xuống ngã 5 Thôn A, xã E để chặn V rồi bắt V đưa xuống nhà hoang thôn B, xã I”, nghe vậy thì cả 04 người đều đồng ý.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, V cùng với bạn là Hứa Văn V trên đường đi học về, khi đi đến ngã 5, thôn A, xã E, huyện E thì H đi ra chặn xe V lại rồi dùng tay kéo V lên xe mô tô của Phạm Văn T, để bắt V đi, nhưng V không đồng ý. Thấy vậy, T lấy trong người ra con dao gấp bằng kim loại dúi vào người của V và nói “Đ...mẹ, mày có lên xe không” do sợ bị T đâm nên V lên xe mô tô của T, H ngồi sau kẹp và dùng tay giữ người V để T chở đi. Còn P điều khiển xe mô tô chở N đi theo sau để hỗ trợ cho T và H.

Đinh Tiến H, Phạm Văn T, Đinh Xuân P và Nguyễn Xuân N, sau khi bắt giữ được Hoàng Trọng V và chở đến khu vực bờ suối thôn B, xã I, huyện E. Tại đây, H và N dùng tay, chân đâm đá V, mọi sự hoạt động của V đều bị N và H quản lý. Sau đó các đối tượng thả tự do cho V đi về. Khi đi về V đã làm đơn trình báo sự việc với Công an xã E, huyện E.

Đối với Phạm Văn T sau khi gây án đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện E đã ra Quyết định truy nã, ra Quyết định tách vụ án hình sự, khi nào bắt được Phạm Văn T thì sẽ xử lý sau.

Bản kết luận giám định số: 921/TgT-TTPY ngày 25/08/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận Hoàng Trọng V tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 0%.

+ Về thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện E đã tạm giữ:

- 01 con dao gấp dài 20cm của Đinh Tiến H; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA của Phạm Văn T; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 47P1-085.44; 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47P1-190.08 và 01 giấy đăng ký xe mô tô.

Đối với điện thoại di động của Đinh Tiến H, Đinh Xuân P và Nguyễn Xuân N các bị can đã làm mất, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E không thu giữ được.

Ngày 16/09/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E trả lại cho ông Phạm Minh N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 47P1-085.44; và ông Đinh Thanh B 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47P1-190.08 và 01 giấy đăng ký xe là người quản lý hợp pháp.

+ Về trách nhiệm dân sự: Sau vụ án xảy ra bị hại anh Hoàng Trọng yêu cầu các bị cáo Đinh Tiến H, Đinh Xuân P và Nguyễn Xuân N mỗi bị cáo bồi thường 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền tổn thất về tinh thần, các bị cáo Đinh Tiến H và Nguyễn Xuân N đã bồi thường đủ (10.000.000 đồng), còn lại bị cáo Đinh Xuân P chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 08/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện E truy tố các bị cáo Đinh Tiến H, Đinh Xuân P và Nguyễn Xuân N về tội: “Bắt, giữ người trái pháp luật” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo Đinh Tiến H, Đinh Xuân P và Nguyễn Xuân N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện E.

Tại phiên tòa bị hại anh Hoàng Trọng V vắng mặt, tại đơn xin xét xử vắng mặt anh Hoàng Trọng V có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Đinh Tiến H, Nguyễn Xuân N và yêu cầu bị cáo Đinh Xuân P bồi thường số tiền tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội đối với các bị cáo, đánh giá, phân tích những chứng cứ xác định hành vi phạm tội, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như vai trò của các bị cáo trong vụ án và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đinh Tiến H, Đinh Xuân P và Nguyễn Xuân N phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 của Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

1/ Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm 0 khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Tiến H.

- Xử phạt bị cáo **Đinh Tiến H** từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2/ Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Xuân P.

- Xử phạt bị cáo **Đinh Xuân P** từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

3/ Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; các Điều 90, khoản 6 Điều 91, khoản 4 Điều 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân N.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân N** từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

+ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 48 của Bộ luật hình sự, Các Điều 584, 585, 586, 592 của Bộ luật dân sự;

Chấp nhận các bị cáo Đinh Tiến H, Nguyễn Xuân N đã tự nguyện bồi thường cho bị hại anh Hoàng Trọng V tiền tổn thất tinh thần, anh Hoàng Trọng V không yêu cầu gì thêm nên không đề cập. Đối với bị cáo Đinh Xuân P chưa bồi thường nên cần buộc bị cáo Đinh Xuân P phải bồi thường cho bị hại anh Hoàng Trọng V số tiền tổn thất tinh thần 5.000.000 đồng là phù hợp.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E đã trả cho ông Phạm Minh N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 47P1-085.44; và ông Đinh Thanh B 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47P1-190.08 và giấy đăng ký xe là người quản lý hợp pháp.

Đối với điện thoại di động của Đinh Tiến H, Đinh Xuân P và Nguyễn Xuân N các bị cáo đã làm mất, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E không thu giữ được nên không đề cập.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao gấp dài 20cm của Đinh Tiến H, đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA của Phạm Văn T sử dụng là của bà Nguyễn Thị

T (mẹ Phạm Văn T) việc Tùng sử dụng vào mục đích cá nhân bà T không biết nên trả lại cho bà T là chủ sở hữu hợp pháp.

Các bị cáo không bào chữa, người bị hại, người có quyền lợi liên quan không ai có ý kiến gì.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Đinh Tiến H và bị cáo Nguyễn Xuân N: Về tội danh, điều luật áp dụng đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát, về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo H, N cụ thể: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đinh Tiến H và Nguyễn Xuân N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trước khi phạm tội các bị cáo có nhân thân tốt, đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đối với Nguyễn Xuân N khi phạm tội là người dưới 18 tuổi (17 tuổi 06 tháng 25 ngày), Đinh Tiến H gia đình có công với cách mạng nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Về tội danh, điều luật áp dụng đối với các bị cáo đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo coi thường pháp luật, đã trực tiếp xâm hại đến quyền tự do về thân thể của người khác được pháp luật bảo vệ, phạm tội với người bị hại là người dưới 18 tuổi, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm khắc, đồng thời buộc bị cáo Đinh Xuân P phải bồi thường cho bị hại 5.000.000đ (năm triệu đồng) theo yêu cầu của bị hại là có cơ sở.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện E, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện E, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định:

Do mâu thuẫn cá nhân từ trước với Hoàng Trọng V, nên khoảng 12 giờ ngày 12 tháng 04 năm 2021 tại thôn 15, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, Đinh Tiến H là người khởi xướng rủ Phạm Văn T, Đinh Xuân P, Nguyễn Xuân N thực hiện hành vi bắt, giữ Hoàng Trọng V (sinh ngày 24/08/2003, mới 17 tuổi 07 tháng 18 ngày) tại ngã 5 thôn A, xã E rồi chở Hoàng Trọng V đi đến khu vực bờ suối thôn B, xã I, huyện E. Tại đây, H và N dùng tay và chân đánh Hoàng Trọng V, mọi sự hoạt động của V đều bị H, N quản lý. Sau đó các đối tượng mới thả tự do cho Hoàng Trọng V đi về.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền tự do về thân thể của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, bản thân các bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình nhưng vẫn cố ý thực hiện, khi thực hiện hành vi bắt, giữ thì người bị hại dưới 18 tuổi. Xét luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Các bị cáo Đinh Tiến H, Đinh Xuân P và Nguyễn Xuân N đã phạm vào tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự.

**Tại Điều 157 của Bộ luật hình sự quy định:**

*1. Người nào bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 153 và Điều 377 của Bộ luật này, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:*

*e) Đối với người dưới 18 tuổi;*

Xét trong vụ án các bị cáo không có sự bàn bạc để thực hiện tội phạm, thuộc đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, cũng cần xem xét vai trò của các bị cáo trong vụ án để có hình phạt tương xứng.

Đối với bị cáo Đinh Tiến H là người có vai trò chính trong vụ án, là người khởi xướng rủ rê các bị cáo khác, trong đó có bị cáo Nguyễn Xuân N là người dưới 18 tuổi (17 tuổi 06 tháng 23 ngày) phạm tội, trực tiếp cùng bị cáo N khống chế dùng chân tay đánh đập bị hại do đó bị cáo còn phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm 0 khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự nên bị cáo phải có mức án cao hơn các bị cáo khác.

Đối với bị cáo Đinh Xuân P, Nguyễn Xuân N sau khi được Hùng gọi điện rủ đi thì bị cáo hưởng ứng tích cực, bị cáo N còn trực tiếp cùng bị cáo H khống chế dùng chân tay đánh đập bị hại do đó cũng cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi của bị cáo P và N.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Bị cáo Đinh Tiến H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm 0 khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự (xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội).

*- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Đinh Tiến H, Đinh Xuân P và Nguyễn Xuân N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo Đinh Tiến H và Nguyễn Xuân N trước khi phạm tội có nhân thân tốt, các bị cáo Đinh Tiến H và Nguyễn Xuân N đã bồi thường toàn bộ thiệt hại về tinh thần cho người bị hại và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Đinh Tiến H gia đình có công với cách mạng (ông, bà nội được tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạnh nhất, hạng nhì, hạng ba), do đó các bị cáo Đinh Tiến H và Nguyễn Xuân N được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với Nguyễn Xuân N khi phạm tội là người

dưới 18 tuổi (17 tuổi 06 tháng 25 ngày) nên được áp dụng quy định tại các Điều 90, khoản 6 Điều 91, khoản 4 Điều 98, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với người phạm tội dưới 18 tuổi để xử lý.

[4] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt đối với các bị cáo:

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, mức hình phạt cũng như ý kiến của người bào chữa cho các bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại là phù hợp với tính chất, mức độ, vai trò của từng bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo Đinh Tiến H, Đinh Xuân P và Nguyễn X Nam ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

+ Về xử lý tài liệu, đồ vật đã thu giữ, tạm giữ và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E đã trả cho ông Phạm Minh N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA biên kiểm soát 47P1-085.44; và ông Đinh Thanh B 01 chiếc xe mô tô biên kiểm soát 47P1-190.08 và giấy đăng ký xe là người quản lý hợp pháp.

- Đối với điện thoại di động của Đinh Tiến H, Đinh Xuân P và Nguyễn Xuân N các bị cáo đã làm mất, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E không thu giữ được nên không đề cập.

- Cần tịch thu tiêu hủy 01 con dao gấp dài 20cm thu giữ của Đinh Tiến H do không có giá trị sử dụng.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA là chủ sở hữu hợp pháp.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2021 giữa Công an huyện E và Chi cục thi án dân sự huyện E)

+ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 48 của Bộ luật hình sự, Các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 592 của Bộ luật dân sự;

Xét bị hại anh Hoàng Trọng V yêu cầu bị cáo Đinh Xuân P phải bồi thường toàn bộ chi phí tổn thất tinh thần với số tiền 5.000.000 đồng là có căn cứ cần chấp nhận. Vì vậy, cần buộc bị cáo Đinh Xuân P phải bồi thường cho bị hại anh Hoàng Trọng V số tiền 5.000.000 đồng.

Các bị cáo Đinh Tiến H và Nguyễn Xuân N đã bồi thường toàn bộ chi phí tổn thất tinh thần cho bị hại anh Hoàng Trọng V số tiền 5.000.000đ (*năm triệu đồng*), Tổng cộng 10.000.000đ (mười triệu đồng) tại phiên tòa phía bị hại không có yêu cầu ý kiến gì thêm nên không đề cập.

[6] Về án phí: Các bị cáo Đinh Tiến H và Nguyễn Xuân N thuộc hộ nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Đinh Xuân P phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên.

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố các bị cáo Đinh Tiến H, Đinh Xuân P và Nguyễn Xuân N phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

1/ Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm 0 khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Tiến H.

- Xử phạt bị cáo **Đinh Tiến H** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2/ Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đinh Xuân P.

- Xử phạt bị cáo **Đinh Xuân P** 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

3/ Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 157 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; các Điều 90, khoản 6 Điều 91, khoản 4 Điều 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân N.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân N** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

4/ Về các biện pháp tư pháp:

+ Về xử lý tài liệu, đồ vật đã thu giữ, tạm giữ và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm b, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E đã trả cho ông Phạm Minh N 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 47P1-085.44; và ông Đinh Thanh B 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47P1-190.08 và giấy đăng ký xe là người quản lý hợp pháp.

- Đối với điện thoại di động của Đinh Tiến H, Đinh Xuân P và Nguyễn Xuân N các bị cáo đã làm mất, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện E không thu giữ được nên không đề cập.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao gấp dài 20cm thu giữ của Đinh Tiến H.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị T 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu NOKIA là chủ sở hữu hợp pháp.

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2021 giữa Công an huyện E và Chi cục thi hành án dân sự huyện E)

+ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 48 của Bộ luật hình sự, Các Điều 584, 585, 586, 592 của Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Đinh Xuân P bồi thường cho bị hại Hoàng Trọng V số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Các bị cáo Đinh Tiến H và Nguyễn Xuân N mỗi gia đình đã bồi thường toàn bộ chi phí tổn thất tinh thần và các chi phí khác cho bị hại anh Hoàng Trọng V số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng), Tổng cộng 10.000.000đ (mười triệu đồng) tại phiên tòa phía bị hại không có yêu cầu ý kiến gì thêm nên không đề cập.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.



Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5/ Về án phí: Các bị cáo Đinh Tiến H và Nguyễn Xuân N thuộc hộ nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Đinh Xuân P phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6/ Về quyền kháng cáo: Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh ;
- VKSND huyện;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**  
(đã ký)

**Bùi Xuân Sơn**





